

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 61/Công Ty CP Acecook Việt Nam/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân:

CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM

Địa chỉ:

LÔ SỐ II-3, ĐƯỜNG SỐ 11, NHÓM CN II, KHU CÔNG NGHIỆP TÂN BÌNH, PHƯỜNG TÂY THẠNH, QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.

Điện thoại:

02838154064

Fax:

02838154067

Email:

info@acecookvietnam.com

Mã số doanh nghiệp:

0300808687

Sản phẩm được sản xuất tại 2 nhà máy của Acecook đã có giấy chứng nhận HACCP và 1 nhà gia công đã có giấy chứng nhận đủ điều kiện tại Tp Hồ Chí Minh

STT	Số giấy CN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ nhà máy sản xuất
1	VN 17/00177.00	24.08.2018	SGS Việt Nam	Địa chỉ : Khu phố 1B- phường An Phú - thị xã Thuận An - Bình Dương. Kí hiệu nhà máy sản xuất: BD
2	VN 17/00177.00	24.08.2018	SGS Việt Nam	Địa chỉ : Đường TS7, Khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Kí hiệu nhà máy sản xuất: BN



II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm

BÚN ĂN LIỀN HÀNG NGA HƯƠNG VỊ BÚN BÒ HUẾ

2. Thành phần:

Vất bún: Gạo, tinh bột khoai mì, tinh bột khoai tây, muối, chất nhũ hóa (lecithin đậu nành (322(i)), mono và diglycerid của các acid béo (471))

Các gói gia vị: Muối, đường, dầu thực vật (dầu cọ, chất chống oxy hoá (BHA (320), BHT (321))), chất điều vị (mononatri L-glutamat (621), glycin (640), dinatri 5'-inosinat (631), dinatri 5'-guanylat (627), dinatri succinat (364(ii))), các gia vị (tỏi, hành, sả, ớt, tiêu), thịt bò 14,42 g/kg, cà chua, protein lúa mì (phẩm màu tổng hợp (caramen nhóm III (150c))), maltodextrin, protein đậu nành, hương bò tổng hợp 2,13 g/kg (đậu nành), ngò gai sấy, hành lá sấy, thịt dê, chất chống đông vón (dioxyd silic vô định hình (551)), mắm ruốc, tinh bột khoai mì, phẩm màu tổng hợp (caramen nhóm I (150a)), bột tôm, nước mắm, phẩm màu tự nhiên (paprika oleoresin (160c(i))), chất bảo quản (kali sorbat (202))).

2a. Số tiêu chuẩn:

B05-19

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

8 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì

Quy cách in ngày sản xuất và hạn sử dụng :

NSX_ngày_tháng_năm_ký hiệu nhà máy sản xuất và thông tin khác tùy từng nhà máy.

Hạn sử dụng: 8 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Qui cách đóng gói và chất liệu bao bì

Qui cách đóng gói:

Khối lượng tịnh 1 gói (g/gói):

73 g +/- 4,5 g

Số lượng gói/thùng carton:

30 gói/thùng.

Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đựng trong bao bì cấu trúc OPP/PP, lớp trong cùng tiếp xúc trực tiếp an toàn với thực phẩm là PP (polypropylen). Sau đó các sản phẩm được đóng vào thùng carton.

5. Tên và địa chỉ nhà gia công sản phẩm:

Tên: Chi nhánh 1 CÔNG TY TNHH HOÀN VŨ VIỆT NAM.

Địa chỉ: 297 Lê Minh Nhựt, Ấp Xóm Huế, Xã Tân An Hội, Huyện Cù Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kí hiệu nhà máy sản xuất: "SG"

Giấy chứng nhận đủ điều kiện: số 75/2017/NNPTNT-HCM do Sở Nông nghiệp phát triển nông thôn TP HCM cấp ngày 15.05.2017

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-2:2011/BYT
1	Cadimi (Cd)	mg/kg	0,4	Mục 2.19
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2	Mục 3.18



STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-1:2011/BYT
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2,0	Mục 1.6
2	Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	4,0	Mục 1.6
3	Ochratoxin A	µg/kg	3,0	Mục 2.2

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	cfu/g	10 ⁴
2	Coliform	cfu/g	10,0
3	E-Coli	mpn/g	3,0
4	S.aureus	cfu/g	10,0
5	Cl. Perfringens	cfu/g	10,0
6	B. cereus	cfu/g	10,0
7	Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/g	10 ²

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Độ ẩm vắt bún	%	14,0

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị trên	Khoảng dao động +/- 20%
1	Giá trị năng lượng	kcal/73 g	258	206 ~ 310
2	Hàm lượng chất béo	g/73 g	3,1	2,5 ~ 3,7
3	Hàm lượng carbohydrate	g/73 g	51,6	41,3 ~ 61,9
4	Hàm lượng chất đạm	g/73 g	5,8	4,6 ~ 7,0

Tp Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 10 năm 2019

**CÔNG TY
CƠ PHẦN
ACECOOK
VIỆT NAM**

Trang 3



Deputy General Manager, Marketing Division





ASAHIRA KEITA
PGD. Khối Marketing
Deputy General Manager, Marketing Div

Mã hồ sơ: HNBB30/10.19